TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C.B** **TỈNH C.B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 189/2017/QĐST-HNGĐ	*C.B, ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 157/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017 giữa:

- Bà **Hoàng Thu T** - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 16, phường Đ.T, thành phố C.B, C.B.

- Ông **Đàm Văn N** - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm 4, HQ, HĐ, thành phố C.B, C.B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Hoàng Thu T** - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 16, phường Đ.T, thành phố C.B, C.B.

- *Bị đơn:* Ông **Đàm Văn N** - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm 4, HQ, HĐ, thành phố C.B, C.B..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thu T và ông Đàm Văn N.

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống có 01 con chung là Đàm K.L - sinh 18/05/2016. Khi ly hôn con chung giao cho bà Hoàng Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đàm Văn N có N vụ cấp dưỡng mỗi

tháng 1.500.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung trưởng thành. Thời gian bắt đầu thực hiện N vụ cấp dưỡng là từ tháng 11/2017.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác nhận không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Thu T và ông Đàm Văn N mỗi người phải nộp 75.000 đồng *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước. Ngoài ra ông Đàm Văn N còn phải chịu 150.000 đồng án phí của người có N vụ cấp dưỡng. Tổng cộng ông Đàm Văn N phải chịu 225.000 đồng án phí.

Xác nhận bà Hoàng Thu T đã nộp đủ số tiền án phí theo biên lai số AA/2016/0000201 ngày 11/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.B. Nay bà Hoàng Thu T còn được hoàn lại 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCB;
- T.H.A.Dân sự TPCB;
- Lưu HS.
- UBND Hưng Đạo, TPCB

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C.B
THẨM PHÁN

Bế Lan Phương